

Số: /QĐ-BNN-XD

Hà Nội, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Dự án thành phần
“DATP2: Xây dựng, cải tạo Cơ sở 1 Trường Cao đẳng Cơ điện Hà Nội”**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 105/2022/NĐ-CP ngày 22/12/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15, Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 175/2024/NĐ-CP ngày 03/3/2021 về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng và số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách Nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ các Quyết định số 3238/QĐ-BNN-KH ngày 21/7/2021, số 3567/QĐ-BNN-KH ngày 21/9/2022 và số 722/QĐ-BNN-KH ngày 13/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án “Đầu tư cơ sở vật chất cho Khối trường khu vực Hà Nội và Nam đồng bằng sông Hồng”;

Căn cứ Quyết định số 2840/QĐ-UBND ngày 02/10/2024 của UBND quận Cầu Giấy phê duyệt Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 Dự án “Xây dựng, cải tạo Cơ sở 1 Trường Cao đẳng Cơ điện Hà Nội” địa điểm số 160 phố Mai Dịch, quận Cầu Giấy, Hà Nội;

Xét đề nghị của Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 1 tại Tờ trình số 126/TTr-BAN1-TĐ ngày 18/02/2025 và Trường Cao đẳng Cơ điện Hà Nội tại Tờ trình số 70/TTr-CĐCD-QLDA ngày 14/02/2025 trình thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Dự án thành phần “DATP2: Xây dựng, cải tạo Cơ sở 1 Trường Cao đẳng Cơ điện Hà Nội” thuộc Dự án trên và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng công trình (tại Báo

cáo kết quả thẩm định số 170/BC-XD-TĐ ngày 25/02/2025) và các Vụ trưởng Vụ: Kế hoạch, Tài chính và Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng với các nội dung chính như sau:

1. Tên dự án: Dự án thành phần “DATP2: Xây dựng, cải tạo Cơ sở 1 Trường Cao đẳng Cơ điện Hà Nội” (sau đây gọi tắt là DATP) thuộc Dự án “Đầu tư cơ sở vật chất cho Khối trường khu vực Hà Nội và Nam đồng bằng sông Hồng”.

2. Loại, nhóm dự án, cấp công trình:

- Loại công trình, dự án: Dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ Nông nghiệp và PTNT;

- Nhóm dự án: Nhóm B;

- Cấp công trình: Công trình nhà, kết cấu dạng nhà cấp II.

3. Người quyết định đầu tư: Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT.

4. Đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư: Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 1.

5. Chủ đầu tư DATP (từ giai đoạn thực hiện dự án đến kết thúc xây dựng): Trường Cao đẳng Cơ điện Hà Nội.

6. Tổ chức tư vấn khảo sát xây dựng, lập báo cáo nghiên cứu khả thi: Liên danh Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Thương mại Nhật Việt- Công ty CP Tư vấn Xây dựng Sóng Xanh- Công ty CP Tư vấn đầu tư xây dựng và PTNT- Công ty CP Tư vấn xây dựng và lắp đặt thiết bị Việt Nam- Công ty CP Tư vấn Kiến trúc và Đầu tư xây dựng đô thị- Công ty CP Tư vấn kiến trúc đô thị Hà Nội- Công ty CP Kiến trúc và Xây dựng AVITYCO- Công ty CP Tư vấn kỹ thuật và Đầu tư xây dựng ACOCI.

Chủ nhiệm thiết kế: Kiến trúc sư Trần Ngọc Dũng.

7. Địa điểm xây dựng: Phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

8. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất tại Cơ sở 1 Trường Cao đẳng Cơ điện Hà Nội nhằm đáp ứng yêu cầu phục vụ nhiệm vụ giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp, nghiên cứu của Trường giai đoạn đến năm 2030 và những năm tiếp theo, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, phù hợp với quy hoạch được duyệt.

9. Quy mô, nội dung đầu tư:

- Xây dựng mới Nhà giảng đường kết hợp thư viện, ký túc xá, Cải tạo, nâng cấp hệ thống hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà và một số hạng mục phụ trợ khác;

- Mua sắm trang thiết bị.

10. Các giải pháp thiết kế cơ sở chủ yếu:

10.1. Xây mới Nhà giảng đường kết hợp thư viện, ký túc xá:

a) Kiến trúc: Nhà 10 tầng, 01 tầng hầm và 01 tum thang, diện tích xây dựng khoảng 1.131m², tổng diện tích sàn khoảng 11.193 m²; giao thông bằng 02 thang bộ và 04 thang máy kết hợp hành lang giữa.

b) Kết cấu: Móng cọc, đài móng, dầm móng, cột, vách, dầm, sàn, sàn mái, bể chứa nước sinh hoạt, bể tự hoại... BTCT; tường xây gạch không nung, vữa XM.

c) Hoàn thiện:

- Sàn các tầng lát gạch granite; nền tầng hầm sơn tăng cứng; sàn khu để xe tầng 1 lát gạch terrazzo;

- Tường trong nhà trát vữa XM sơn nước không bả; tường ngoài nhà sơn không bả kết hợp hệ khung kính cường lực, ốp tấm nhôm nhựa, đá granite; trần trong nhà dùng trần thạch cao hoặc trần nhôm;

- Cửa đi, cửa sổ, vách kính khung nhôm hệ, kính an toàn; một số cửa đi, vách ngăn bằng kính cường lực, cửa nhôm cuốn hoặc cửa chống cháy chuyên dụng;

- Khu vệ sinh: ốp lát gạch ceramic, vách ngăn tấm compact, trần nhôm;

- Lắp đặt 04 thang máy đồng bộ, có 01 thang máy phục vụ PCCC.

d) Hạ tầng kỹ thuật trong nhà:

- Cấp điện trong nhà dùng cáp và dây dẫn ruột đồng chôn ngầm; lắp đặt tủ điện, đèn, quạt các loại và các thiết bị, phụ kiện kèm theo. Lắp đặt hệ thống chống sét tia tiên đạo theo quy định;

- Điện nhẹ: Lắp đặt hệ thống mạng LAN, giám sát hình ảnh, âm thanh thông báo và các phụ kiện kèm theo;

- Điều hòa, thông gió: Lắp đặt hệ thống cấp gió tươi kết hợp hệ thống quạt;

- Cấp thoát nước trong nhà dùng ống nhựa các loại chôn ngầm; lắp đặt máy bơm nước, bồn nước mái, thiết bị vệ sinh và các thiết bị, phụ kiện kèm theo;

- Phòng cháy chữa cháy: lắp đặt hệ thống báo cháy tự động, hệ thống chữa cháy, quạt tăng áp, hút khói và các thiết bị khác theo quy định;

- Phòng chống mối: sử dụng thuốc chuyên dụng để xử lý mặt nền, tường.

10.2. Cải tạo, nâng cấp hệ thống hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà:

a) Sân đường nội khu:

- Đường nội khu gồm đường làm mới (kết cấu bê tông nhựa hạt trung, dưới cấp phối đá dăm và đất nền đầm chặt) và đường cải tạo (kết cấu bê tông nhựa hạt trung trên nền BTXM hiện trạng);

- Sân nội khu lát gạch Terrazzo trên nền BTXM; vỉa hè lát gạch Block.

b) Cấp điện ngoài nhà: Lắp đặt Trạm biến áp 630kVA; đường dây hạ thế dùng cáp ruột đồng chôn ngầm, có kết nối với máy phát điện dự phòng.

c) Cấp nước ngoài nhà: Bể chứa nước chữa cháy BTCT; đường ống cấp nước vào bể chứa nước dùng ống nhựa chôn ngầm.

d) Thoát nước ngoài nhà: Dùng cống tròn và rãnh BTCT đúc sẵn, chôn ngầm; hố ga thoát nước (thành xây gạch, đáy đổ BTXM, nắp đặt ghi gang).

10.3. Đầu tư mua sắm trang thiết bị:

- Thiết bị công trình gồm: Thang máy, điều hòa thông gió, thiết bị điện, thiết bị điện nhẹ, phòng cháy chữa cháy, máy bơm nước sinh hoạt, cổng xếp...;
- Thiết bị đào tạo và phụ trợ khác gồm: Thiết bị phòng học lý thuyết, thiết bị phòng ký túc xá, thiết bị phòng thư viện...

Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo.

11. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được áp dụng:

a) Số bước thiết kế : 02 bước, thiết kế cơ sở và thiết kế bản vẽ thi công.

b) Danh mục quy chuẩn, tiêu chuẩn chủ yếu được áp dụng:

- Các quy chuẩn kỹ thuật: QCVN 01: 2021/BXD về quy hoạch xây dựng; QCVN 03: 2022/BXD về phân cấp công trình phục vụ thiết kế xây dựng; QCVN 04-1: 2015/BXD về nhà ở và công trình công cộng; QCVN 10: 2014/BXD về xây dựng công trình đảm bảo người khuyết tật tiếp cận sử dụng; QCVN 01: 2020/BCT về an toàn điện; QCVN 06: 2022/BXD về an toàn cháy cho nhà và công trình; các quy chuẩn kỹ thuật khác có liên quan;

- Các tiêu chuẩn thiết kế xây dựng: TCVN 9210: 2012 Trường dạy nghề; TCVN 2737: 2023 Tải trọng và tác động; TCVN 9379: 2012 Kết cấu xây dựng và nền; TCVN 10304: 2014 Móng cọc; TCVN 9362: 2012 Nền nhà và công trình; TCVN 5574: 2018 Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép; TCVN 5573: 2011 Kết cấu gạch đá và gạch đá có cốt thép; TCVN 5575: 2012 Kết cấu thép; các tiêu chuẩn khác có liên quan.

12. Tổng mức đầu tư xây dựng:

a) Tổng mức đầu tư xây dựng được duyệt: **140.000.000.000** đồng (*Bằng chữ: Một trăm bốn mươi tỷ đồng chẵn*).

b) Giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng:

- Chi phí xây dựng: 87.861.909.000 đồng;
- Chi phí thiết bị: 26.469.431.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án: 1.980.011.000 đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 6.254.037.000 đồng;
- Chi phí khác: 1.194.834.000 đồng;
- Chi phí dự phòng: 16.239.778.000 đồng.

Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo.

13. Nguồn vốn: Ngân sách Nhà nước.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Thuê tổ chức tư vấn quản lý dự án.

15. Thời gian thực hiện DATP: Không quá 03 năm.

Điều 2. Phân giao nhiệm vụ:

1. Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 1 (Đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư):

- Đầu mối, chủ trì tổng hợp trình Bộ điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án (nếu có) và tổng hợp báo cáo Bộ về tình hình thực hiện dự án, đảm bảo tính tổng thể, đồng bộ toàn dự án;
- Chủ trì hoàn thiện hồ sơ, trình quyết toán các chi phí chuẩn bị dự án theo quy định;
- Cung cấp các hồ sơ tài liệu có liên quan ở giai đoạn chuẩn bị dự án cho Chủ đầu tư DATP có liên quan;
- Thực hiện lưu trữ hồ sơ giai đoạn chuẩn bị dự án và các nhiệm vụ khác theo quy định.

2. Trường Cao đẳng Cơ điện Hà Nội (Chủ đầu tư DATP từ giai đoạn thực hiện dự án đến kết thúc dự án):

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Bộ trưởng về việc quản lý và thực hiện nhiệm vụ Chủ đầu tư DATP theo quy định;
- Tổ chức quản lý và thực hiện DATP theo nội dung Quyết định này và các quy định hiện hành của Nhà nước, của địa phương về quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư, quản lý chất lượng công trình xây dựng, đảm bảo tiến độ, đưa công trình vào khai thác sử dụng đúng mục đích, an toàn, có hiệu quả;
- Trình Bộ (qua Cục Quản lý xây dựng công trình) thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu DATP phù hợp với kế hoạch thực hiện và nguồn vốn được cấp; tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt và các quy định hiện hành;
- Tổ chức lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng công trình, trình Cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định trước khi tổ chức thẩm định, phê duyệt theo quy định; lưu ý các ý kiến tại Báo cáo kết quả thẩm định. Xác định, cập nhật tổng dự toán để quản lý chi phí đầu tư xây dựng theo quy định tại Nghị định số 10/2021/NĐ-CP;
- Tổ chức lập và thực hiện thẩm định, phê duyệt danh mục, số lượng, tính năng, thông số kỹ thuật, dự toán các thiết bị đào tạo và phụ trợ khác theo quy định;
- Thực hiện các thủ tục pháp lý có liên quan đến xử lý tài sản theo quy định và tổ chức bàn giao mặt bằng để triển khai thi công theo kế hoạch thực hiện DATP;
- Làm việc với các cơ quan quản lý xây dựng, phòng cháy chữa cháy, cấp điện, cấp, thoát nước và vệ sinh môi trường... tại địa phương về các thủ tục có liên quan theo quy định (nếu cần);
- Chủ trì lập hồ sơ thanh quyết toán các chi phí giai đoạn thực hiện và kết thúc dự án DATP theo quy định.

3. Vụ Kế hoạch: Tham mưu Bộ xử lý nguồn vốn và bố trí vốn theo tiến độ thực hiện DATP và kế hoạch vốn trung hạn được duyệt.

4. Vụ Tài chính: Chủ trì quyết toán theo quy định; hướng dẫn Chủ đầu tư thực hiện các thủ tục về xử lý tài sản.

5. Cục Quản lý xây dựng công trình: Thực hiện nhiệm vụ cơ quan chủ trì thẩm định và cơ quan chuyên môn về xây dựng; thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước giúp Bộ trưởng hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra Chủ đầu tư tổ chức quản lý, thực hiện dự án và DATP theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch, Tài chính, Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng công trình, Giám đốc Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 1, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cơ điện Hà Nội và các Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Bộ: KHĐT, TC;
- Kho bạc NN (TƯ và ĐP);
- Lưu VT, XD (05b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Hoàng Hiệp